TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:41/2025/QĐCNHGT-DS	*Vĩnh Long, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị S uỷ quyền cho bà Trần Thị Điền và ông Phan Văn O; bà Dương Thị Cẩm V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán đề ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Người khởi kiện bà Lê Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Lê Thị S, sinh năm 1961

Địa chỉ: ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo uỷ quyền của Lê Thị S: Bà Trần Thị Điền, sinh năm 1960. Địa chỉ: khóm 2, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long (Theo giấy uỷ quyền ngày 7/7/2025)

Người bị kiện: 1/. Ông Phan Văn O, sinh năm 1964

2/. Bà Dương Thị Cẩm V, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Dương Thị Cẩm V và ông Phan Văn O thống nhất trả cho bà Lê Thị S tiền mua thức ăn nuôi tôm gốc còn nợ bằng 100.000.000 đồng (*theo biên nhận đề*

ngày 20/4/2022) và tiền lãi 20.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Lê Thị S. Tổng cộng gốc lãi 120.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành án xong khoản nợ này, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV 14 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV 14 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Trưng